BẢN SAO

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 43 /TĐTKCS-SCT

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 04 năm 2008

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ
Dự án: Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

Kính gửi: **Công ty Cổ phần năng lượng SOMECO 1.**

Sở Công Thương Lạng Sơn nhận được Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc) kèm theo tờ trình số: 29/TT-SMC1 ngày 24/4/2008 của Công ty Cổ phần năng lượng SOMECO 1 đề nghị thẩm định thiết kế cơ sở dự án.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 16/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số: 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ xây dựng V/v hướng dẫn một số nội dung về: Lập, thẩm định, phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình; Giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/2/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000076 ngày 22/4/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Dự án - thiết kế cơ sở và ý kiến tham gia của Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở dự án Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc) như sau:

I. Thông tin chung về dự án theo hồ sơ thiết kế cơ sở công trình Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

1. Tên công trình: **Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc)**

2. Loại cấp công trình: Cấp III

3. Thuộc dự án: **Thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc)**

4. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần năng lượng SOMECO 1.

5. Địa điểm xây dựng: công trình đầu mối thuộc thôn Vàng Puộc Xã Quý Hoà, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Vùng lòng hồ thuộc địa phận 3 xã Quý Hoà, Vĩnh Yên và Yên Lỗ huyện Bình Gia.

6. Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án: 581 ha.

Cụ thể:	Tổng diện tích chiếm đất:	**581 ha**
Trong đó:	- Diện tích lòng hồ:	521 ha
	- Công trình đầu mối:	20 ha
	- Phụ trợ, lán trại, đường thi công:	40 ha

7. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà - UCRIN.

8. Quy mô xây dựng, công suất thiết kế, các thông số kỹ thuật chủ yếu:

STT	Thông số	Đơn vị	Số lượng
I	***Nhà máy thuỷ điện sau đập kiểu hở bố trí bên bờ trái***		***Xã Quý Hoà huyện Bình Gia***
1	Công suất lắp máy	MW	14
2	Công suất đảm bảo	MW	2,15
3	Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy Q_{max}	m3/s	82,3
4	Lưu lượng nhỏ nhất qua 1 tổ máy $Q_{min\ 1\ tổ}$	m3/s	16,64
5	Lưu lượng đảm bảo dòng chảy $Q_{db\ đ/c\ 85\%}$	m3/s	12,8
6	Cột nước lớn nhất H max	m	24,8
7	Cột nước tính toán Htt	m	20,0
8	Cột nước nhỏ nhất Hmin	m	12,6
9	Số tổ máy	tổ	02
10	Kiểu tua bin	-	Kaplan - trục đứng
11	Cao trình lắp máy	m	187,0
12	Điện lượng trung bình năm Eo	10^6 KWh	56,35
13	Số giờ sử dụng công suất lắp máy	h	4.025
II	**Hồ chứa**		
1	Diện tích lưu vực	Km^2	1.980
2	Mực nước dâng bình thường MNDBT	m	214
3	Mực nước chết - MNC	m	203

4	Dung tích toàn bộ - W tb	10^6m^3	45,5
5	Dung tích hữu ích Whi	10^6m^3	34,9
6	Dung tích chết Wc	10^6m^3	10,6
III	**Đập dâng**		
1	Kết cấu đập		Bê tông trọng lực
2	Chiều dài diện tràn	m	150
3	Cao trình ngưỡng tràn	m	202
4	Cao trình đỉnh đập	m	216
5	Số khoang tràn	khoang	6
6	Chiều rộng 1 khoang tràn	m	12,0
7	Lưu lượng xả lũ ứng với lũ thiết kế $P_{1\%}$	m3/s	5.106
8	Lưu lượng xả lũ ứng với lũ kiểm tra $P_{0,2\%}$	m3/s	7.116
IV	**Kênh xả**		
1	Chiều rộng đáy kênh	m	18,73
2	MáI dốc kênh đào đất	m	1:1
3	Chiều dài kênh	m	107,2
V	**Tuyến năng lượng**		
1	Hình thức lấy nước		Có áp
2	Số cửa van	Cửa	04
3	Kích thước cửa	m	4 x 4,9
4	Cao trình ngưỡng	m	195,5
5	Kết cấu		BTCT

9. Dự kiến tổng mức đầu tư Dự án: **332,402 tỷ đồng**

Trong đó:
- Chi phí xây dựng : 163,700 tỷ đồng
- Chi phí thiết bị : 93,885 tỷ đồng
- Chi phí quản lý xây dựng : 3,439 tỷ đồng
- Chi phí BTTH GPMB : 10,000 tỷ đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD : 14,593 tỷ đồng
- Chi phí khác : 17,908 tỷ đồng
- Dự phòng : 28,877 tỷ đồng

10. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng: áp dụng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Nhà nước. Thiết kế công trình đầu mối đảm bảo an toàn ứng với tần suất lũ thiết kế P = 1,0% và lũ kiểm tra là P = 0,2%.

11. Nội dung xây dựng và phương án thiết kế:

Mặt bằng tuyến công trình, các điểm đấu nối với công trình hạ tầng kỹ thuật. Mặt bằng được bố trí theo tuyến bao gồm:

a) Đập dâng: Đập dâng hai vai, kết cấu đập là bê tông trọng lực đặt trên nền đá, mái thượng lưu thẳng đứng, mái hạ lưu m=0,75. Bản thượng lưu đập và bản đáy là bê tông M200 dày 1,0 m, lõi đập M150.

+ Đập dâng bờ trái: Chiều dài đỉnh đập là 40,5 m, chiều cao đập lớn nhất 16,25 m, chiều rộng đỉnh đập 2,0 m, đáy đập đặt trên nền đá IB. Thân đập bằng bê tông M150, bản thượng lưu đập và bản đáy là bê tông M200.

+ Đập dâng bờ phải: Chiều dài đỉnh đập là 221,975 m, chiều cao đập lớn nhất 30 m, chiều rộng đỉnh đập 2,0 m, đáy đập đặt trên nền đá IB. Thân đập bằng bê tông M150, bản thượng lưu đập và bản đáy là bê tông M200.

b) Đập tràn có cửa van: Gồm 6 khoang xả mặt kiểu Ofixerov phi chân không, chiều rộng 1 khoang xả 12 m, cột nước thiết kế H =13 m. Mặt tràn bằng bê tông M250 chống xói mòn, chiều dày trung bình lớp bê tông mặt tràn 2,0m.

Thiết bị đập tràn bao gồm van sửa chữa, nâng hạ bằng cần trục chân dê, van cung nâng hạ bằng Xilanh thuỷ lực.

c) Tuyến năng lượng:

Tuyến năng lượng được đặt ở bờ trái trong vai đập không tràn.

- Cửa lấy nước: Bê tông cốt thép có cao trình ngưỡng 195,5 m, các trụ pin được nối với nhau bằng tường ngực, các tường chịu áp ở bên dưới và chia cửa nhận nước làm 4 khoang, mỗi khoang rộng 3,5 m. Đường dẫn nước có kích thước 2 x (3,5 x 4)m.

d) Nhà máy thuỷ điện được đặt bên bờ trái. Công suất và số tổ máy 2 x 7 MW, kích thước A x B = 46 x 21,1 m. Cao trình lắp máy 159,81 m.

Nhà máy có kết cấu khung BTCT, tường gạch xây. Kết cấu bệ máy, hầm xả bằng BTCT. Sau nhà máy là kênh xả dẫn nước đổ ra lòng sông.

đ) Đấu nối vào lưới điện quốc gia.

Công trình được đấu nối vào đường dây 35 KV lộ 371 TBA 110/35/6 KV Đồng Mỏ đi Bắc Sơn bằng dường dây 35 KV mạch đơn dài 3,5 Km (dây AC-120).

e) Đường vận hành : Tổng chiều dài đường trong công trường dài 2,5 Km, trong đó đường thi công vận hành: 0,5 Km; đường còn lại 2,0 Km.

12. Về bảo vệ môi trường: Nguồn gây tác động môi trường xảy ra 03 giai đoạn là:

- Giai đoạn thi công xây dựng công trình.

- Giai đoạn tích nước hồ chứa.

- Giai đoạn vận hành công trình

Tác động lớn nhất đến môi trường là ngập lụt đất đai, hoa màu, nhà cửa vật kiến trúc ở lòng hồ và xói lở ở hạ lưu công trình, song đã có biện pháp khắc phục bằng các giải pháp kỹ thuật tiêu hao tạo ra dòng chảy êm không có khả năng gây ra xói lở; tình trạng ngập lụt đất đai, nhà cửa, ít ảnh hưởng đến dân cư và được giải quyết bằng cách bồi thường hỗ trợ tái định cư theo chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước.

Khi xây dựng công trình thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc), sẽ hình thành một hồ chứa nước với diện tích mặt thoáng 521 ha tạo ra một tiểu khí hậu trong lành rất tốt cho môi trường sinh thái và du lịch. Ngoài tác dụng điều tiết nước cho vùng hạ du phục vụ cho sản xuất nông, lâm nghiệp, công nghiệp và đời sống nhân dân còn có tác dụng phòng chống lũ và nuôi trồng thuỷ sản góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động tại địa phương.

Nhìn chung khi xây dựng công trình thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc), thì tác động tích cực đến môi trường là chủ yếu và có tính lâu dài, mang lại lợi ích lớn, còn tác động tiêu cực là không nhiều và tạm thời, chủ yếu diễn ra trong quá trình thi công và tích nước trong hồ chứa, song đã có biện pháp khắc phục.

13) Về công nghệ:

Nước qua tua bin tâm trục đứng làm quay máy phát tạo ra nguồn điện được đấu nối vào lưới điện quốc gia.

II. Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở.

1. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch, sự kết nối với các công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài tường rào.

a) Sự phù hợp của thiết kế với quy hoạch:

Thiết kế cơ sở thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc) phù hợp với Quy hoạch thuỷ điện nhỏ toàn quốc đã được Bộ Công nghiệp phê duyệt tại Quyết định số 3454/QĐ-BCN ngày 18/10/2005 và Quy hoạch phát triển thuỷ điện nhỏ tỉnh Lạng Sơn đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 09/01/2007.

b) Sự kết nối với các công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài tường rào:

Với công suất lắp máy 14 MW và công suất đảm bảo 2,15 MW việc đấu nối vào lưới điện quốc gia với cấp điện áp 35 KV tại tuyến đường dây 35 KV Đồng Mỏ - Bắc Sơn là hợp lý.

2) Việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng, môi trường:

Thiết kế cơ sở đã áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn về xây dựng, môi trường theo các quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo an toàn công trình khi vận hành bình thường hoặc khi có lũ thiết kế và lũ kiểm tra. Các biện pháp giảm thiểu môi trường trong giai đoạn thi công cũng như giai đoạn tích nước trong hồ đều có tính khả thi cao.

3) Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở:

Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà - UCRIN là đơn vị tư vấn hoạt động theo Giấy phép đầu tư số: 27/GP-HN do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 17/7/1998; Giấy phép điều chỉnh số: 27/GPĐC1-HN ngày 12/6/2003, là đơn vị có đủ năng lực và tư cách pháp nhân thiết kế cơ sở thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc).

III. Kết luận.

1. Hồ sơ thiết kế cơ sở công trình thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc) do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà - UCRIN thực hiện đủ điều kiện xem xét phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Những lưu ý, yêu cầu đối với chủ đầu tư và đơn vị tư vấn:

- Chủ đầu tư cần đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất của dự án để làm thủ tục thu hồi, giao đất theo đúng quy định của Luật Đất đai 2003; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; lập hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt cho mục đích phát điện của dự án.

Sở Công Thương Lạng Sơn thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Dự án công trình thuỷ điện Bắc Giang (Vàng Puộc). Đề nghị Công ty triển khai các bước tiếp theo quy định, đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra ./.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LẠNG SƠN

Trần Tiến Minh

Nơi nhận :
- Như kính gửi .
- Các Sở KH-ĐT; TN- MT; XD; NN&PTNT;
- Lãnh đạo Sở
- P. QLĐN.
- Lưu VT.

CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số 429 Quyển 01/UBND/CT
Ngày 29 Tháng 4 Năm 2012

UBND. XÃ HOÀNG VĂN THỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Mỗ Quang Bình